

Số: 595 /2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 613/2021/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2021 giữa:

Nguyên đơn: anh Trần Quốc U, sinh năm 1982

HKTT: xã V, huyện H, Hà Nội

Chỗ ở: xã V, huyện H, Hà Nội

Bị đơn: chị Vũ Thị T, sinh năm 1982

HKTT: Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Quốc U và chị Vũ Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: anh Trần Quốc U và chị Vũ Thị T có 01 con chung là Trần Ngọc Trang N, sinh ngày 21/10/2011. Sau ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh U có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: anh Trần Quốc U và chị Vũ Thị T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: anh Trần Quốc U tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Trần Quốc U đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số AA/2020/0063082 ngày 10/12/2021. Hoàn trả anh Trần Quốc U 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (Số 12/2010)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thắng